

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1040**/TB-VNPT HGG-KHKT

Hà Giang, ngày **08** tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc: Lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Viễn thông Hà Giang thông báo công khai lựa chọn tổ chức có chức năng bán đấu giá tài sản để thực hiện bán đấu giá tài sản thanh lý như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức có tài sản bán đấu giá

- Tên tổ chức: Viễn thông Hà Giang
- Địa chỉ trụ sở: đường Trần Quốc Toản phường Nguyễn Trãi thành phố Hà Giang tỉnh Hà Giang

2. Thông tin tài sản bán đấu giá

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Chất lượng	Giá khởi điểm
1	Cáp đồng 600x2x0,5	m	170	Đã qua sử dụng, hết khấu hao lạc hậu kỹ thuật, quá trình thu hồi cắt đoạn dài ngắn khác nhau, vỏ bọc dập vỡ không tái sử dụng được	58.098.384
2	Cáp đồng 400x2x0,5	m	650		148.093.920
3	Cáp đồng 300x2x0,5	m	150		25.631.640
4	Cáp đồng 200x2x0,5	m	4.537		516.847.781
5	Cáp đồng 100x2x0,5	m	857		48.814.034
6	Cáp đồng 50x2x0,5	m	9.070		258.309.972
7	Cáp đồng 30x2x0,5	m	5.598		95.657.280
8	Cáp đồng 20x2x0,5	m	15.530		176.915.275
9	Cáp đồng 10x2x0,5	m	7.650		43.573.788
10	Cáp đồng 10x2x0,65	m	1.750		16.621.605
11	Cáp đồng 4x2x0,65	m	5.050		19.186.081
	Tổng cộng				1.407.749.761
	Làm tròn số				1.407.700.000

- **Tổng giá trị khởi điểm của tài sản bán đấu giá: 1.407.700.000 đồng.**

Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm lẻ bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn (đã bao gồm 10% thuế VAT)

- **Bước giá: 14.000.000 đồng.**

Bằng chữ: Mười bốn triệu đồng chẵn.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí quy định tại Điều

3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp, bao gồm:

- **Tiêu chí bắt buộc**: Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng tiêu chí bắt buộc mới được đưa vào danh sách đánh giá chấm điểm. Trường hợp không đạt tiêu chí bắt buộc sẽ bị loại.
- **Tiêu chí chấm điểm**: Các tổ chức đấu giá đáp ứng tiêu chí bắt buộc sẽ thực hiện đánh giá theo thang điểm, tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì xét theo tiêu chí ưu tiên: Tổ chức có thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản nhiều năm hơn.

Cụ thể:

a) Tiêu chí bắt buộc

TT	Nội dung	Đánh giá
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

b) Tiêu chí chấm điểm

TT	Nội dung	Mức tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi	4,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
	công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có quyết định thành lập hoặc được cấp giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (Không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (Không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Đã tổ chức đấu giá thành tối thiểu 03 cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức giá khởi điểm từ 1.500 triệu đồng trở lên	5,0
	Tổng số điểm	100

4. Hồ sơ gồm có

- Hồ sơ pháp lý doanh nghiệp (có đầy đủ thông tin về tiêu chí trong hồ sơ).
- Bản mô tả năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp (có các hợp đồng diễn hình liên quan đến tài sản bán đấu giá mà doanh nghiệp đã thực hiện).
- Thư chào giá dịch vụ đấu giá (đã bao gồm chi phí đấu giá) và các cam kết khác của tổ chức đấu giá (nếu có).

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký thực hiện đấu giá tài sản

- Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp đăng ký thực hiện bán đấu giá hoặc qua đường Bưu điện trong vòng **06 ngày làm việc** kể từ ngày thông báo đăng trên trang thông tin điện tử của VNPT Hà Giang (<https://vnpt.vn/ha-giang>) và cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (tính theo dấu Bưu điện trước 17h00 của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký).
- Địa điểm nhận hồ sơ đăng ký thực hiện bán đấu giá tài sản:

Phòng Kế hoạch Kế toán, Viễn thông Hà Giang

Địa chỉ giao dịch: tầng 9 tòa nhà VNPT Hà Giang, đường Trần Quốc Toàn, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

Người nhận hồ sơ: ông Tống Thái Sơn (Điện thoại: 0889373678)

6. Một số lưu ý

- Thông báo này mặc nhiên hết hiệu lực trong trường hợp tổ chức đấu giá không được lựa chọn theo quy định của pháp luật.
- Trường hợp tổ chức đấu giá tài sản cố ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ sẽ bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ.
- Viễn thông Hà Giang sẽ thông báo công khai kết quả lựa chọn trên trang thông tin điện tử của VNPT Hà Giang (<https://vnpt.vn/ha-giang>) và cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản. Viễn thông Hà Giang không hoàn trả hồ sơ cho những tổ chức không được lựa chọn.

Quá thời hạn trên, nếu không có tổ chức gửi hồ sơ đăng ký thực hiện bán đấu giá tài sản, Viễn thông Hà Giang sẽ chỉ định tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định.

Viễn thông Hà Giang thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT của VNPT Hà Giang;
- Cổng TTĐT QG về đấu giá TS;
- Hội đồng thanh lý tài sản;
- Lưu: VT, KHK, Hồ sơ thanh lý TSCĐ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bắc